

Bản án số: 97/2022/HS-PT

Ngày: 20 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hồng Phương

Ông Nguyễn Ích Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 73/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022, do có kháng cáo của các bị cáo Ngô Ngọc T và Bùi Văn D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HSST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Ngọc T; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 04/7/1994; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố TP, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Họ tên bố Ngô Xuân T1; Họ tên mẹ Nguyễn Thị C; có vợ là Chu Huyền D1, có 02 con chung; Con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 21/12/2021, hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bùi Văn D; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 10/4/1977; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố TL, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn D2; con bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị N, có 02 con chung; Con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 102/QĐ-XPVPHC ngày 22/10/2001 của Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Bùi Văn D 100.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đã nộp phạt ngày 22/10/2001.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 21/12/2021, hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án này còn có các bị cáo Hoàng Thị X, Trần Thị T2, Trần Tuấn A, Trần Văn D3, Đỗ Thị T3, và Vũ Thị H1 không kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 ngày 15/12/2021, tại nhà Hoàng Thị X thuộc Tổ dân phố TL, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang: Ngô Ngọc T, Trần Tuấn A, Trần Thị T2, Đỗ Thị T3, Vũ Thị H1, Trần Văn D3, Bùi Văn D đang có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, hình thức đánh “Ba cây”. Vật chứng thu giữ: 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ; 01 (một) chiếu cói kích thước 1,8 x 1,6m; 10.750.000 đồng tại chiếu bạc; 6.100.000 đồng trên người Trần Tuấn A; 1.910.000đ trên người Ngô Ngọc T; 150.000 đồng trên người Đỗ Thị T3. Tổng số tiền thu giữ là 18.910.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai: Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2021, Ngô Ngọc T, Trần Tuấn A, Trần Thị T2, Đỗ Thị T3, Trần Văn D3 đến nhà X chơi, cả nhóm rủ (Không xác định được người rủ) nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, sau đó hỏi X “Cho đánh bài một tý” thì được X đồng ý và chỉ chỗ cho các đối tượng lên khu vực sân phơi quần áo tầng 2 nhà X. Ngô Ngọc T là người đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ để đánh bạc và lấy 01 chiếu chiếu cói có sẵn ở nhà X trải xuống nền sân phơi tầng 2 để ngồi đánh bạc. Các bị cáo ngồi thành vòng tròn để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Hình thức đánh “ba cây” cụ thể như sau: Người chơi sử dụng các quân bài từ quân Át đến quân 9 để đánh bạc, không sử dụng các quân bài 10, J, Q, K. Người chơi thống nhất quy ước cử một người cầm chương chia bài đầu tiên (tức kiểu chơi chương, một người cầm cái, nếu thua điểm chương sẽ bị ăn tiền cược, nếu hơn điểm chương thì được ăn bằng khoản đã cược), người cầm chương là người có quyền chia bài, mỗi ván bạc người chơi được chia 03 quân bài, những quân bài còn lại không sử dụng đến được đặt xuống để giữa chiếu trước mặt người chơi. Sau khi nhận bài xong, người chơi tính tổng số điểm của 03 quân bài được chia rồi so sánh số điểm này với số điểm của người cầm chương.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, thì có thêm Vũ Thị H1, Bùi Văn D đến tham gia, X trực tiếp mở cửa, chỉ chỗ cho H1 và D vào tham gia đánh bạc.

Khi đến để tham gia đánh bạc Ngô Ngọc T mang theo 2.510.000 đồng, T sử dụng 600.000 đồng để tham gia đánh bạc, đến khi bị phát hiện thu giữ trên người 1.910.000 đồng; Bùi Văn D mang theo 1.000.000 đồng, D sử dụng toàn bộ để tham gia đánh bạc; Trần Tuấn A mang theo 7.100.000 đồng, Tuấn A sử dụng 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, đến khi bị phát hiện thu giữ trên người 6.100.000 đồng; Trần Văn D3 mang theo 1.000.000 đồng, Trần Văn D3 sử dụng sử dụng toàn bộ để tham gia đánh bạc; Hoàng Thị X là chủ nhà đã cho

các đối tượng sử dụng địa điểm để đánh bạc, không thu nhận tiền; Đỗ Thị T3 mang theo 1.700.000 đồng, T3 sử dụng 550.000 đồng để tham gia đánh bạc, cho Bùi Văn D vay 1.000.000 đồng để Bùi Văn D sử dụng để tham gia đánh bạc, số tiền còn lại 150.000 đồng cất giữ trong người cho đến khi bị bắt; Vũ Thị H1 khi tham gia đánh bạc không xác định được số tiền mang theo và sử dụng vào mục đích đánh bạc, nhưng sử dụng toàn bộ số tiền mang theo; Trần Thị T2 mang theo 1.500.000 đồng, sử dụng sử dụng toàn bộ để tham gia đánh bạc.

Đến 14 giờ cùng ngày thì các đối tượng trên bị tổ công tác của Công an huyện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HSST ngày 27/7/2022, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố các bị cáo Ngô Ngọc T và Bùi Văn D phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 15/12/2021 đến ngày 21/12/2021. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt, được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 15/12/2021 đến ngày 21/12/2021. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 05/8/2022 các bị cáo Ngô Ngọc T và Bùi Văn D kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, các bị cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Trong vụ án này, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo T và bị cáo D đã nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo D trong quá trình công tác được Chủ tịch UBND thị trấn tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2020, nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-

HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy các bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo, việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Ngọc T và Bùi Văn D, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Ngô Ngọc T và Bùi Văn D gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2021, Ngô Ngọc T, Trần Tuấn A, Trần Thị T2, Đỗ Thị T3, Trần Văn D3 đến nhà Hoàng Thị X chơi, cả nhóm rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền (Không xác định được người rủ), sau đó hỏi X “Cho đánh bài một tý” thì được X đồng ý và chỉ chỗ cho các đối tượng lên khu vực sân phơi quần áo tầng 2 nhà X. Khi tham gia đánh bạc, các bị cáo ngồi thành vòng tròn để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, hình thức đánh “ba cây”. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, thì có thêm Vũ Thị H1, Bùi Văn D đến tham gia, X trực tiếp mở cửa, chỉ chỗ cho Hằng và Dũng vào tham gia đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 10.750.000đ (*Mười triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Với hành vi trên, các bị cáo Ngô Ngọc T, Bùi Văn D và các bị cáo khác bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo Ngô Ngọc T, Bùi Văn D chưa có tiền án, tiền sự, tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, số tiền bị cáo đánh bạc không lớn. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ

sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy các bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo, việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Ngọc T, Bùi Văn D; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Đánh bạc”.

Giao các bị cáo Ngô Ngọc T và Bùi Văn D cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

2. Ghi nhận bị cáo Ngô Ngọc T đã nộp số tiền 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, theo biên lai thu tiền số: 0001472, ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

3. Ghi nhận bị cáo Bùi Văn D đã nộp số tiền 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, theo biên lai thu tiền số: 0001473, ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân

sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, các bị cáo Ngô Ngọc T và Bùi Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HSST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn